

I. Tiêu chí đánh giá dạy:

1. Dạy đảm bảo mục tiêu bài học
2. Đảm bảo nội dung kiến thức, quy trình dạy
3. Chữ viết, trình bày bảng
4. Chuẩn bị đồ dùng dạy học
5. Tác phong, ngôn ngữ, ngữ điệu (ngọng, khó nghe, không chuẩn mực)
6. Quản lí lớp, xử lí tình huống (nếu có)

II. Tiêu chí đánh giá kế hoạch bài học:

1. Mục tiêu bài dạy sát với nội dung bài
2. Xác định được trọng tâm của bài
3. Bài soạn theo tinh thần đổi mới dạy học
4. Đồ dùng dạy học phù hợp.
5. Phân bố thời gian hợp lí.
6. Tổ chức các hoạt động rõ ràng (quy trình dạy học)

III. Quy trình dạy Học vần

1. Kiểu bài Làm quen với chữ cái

Tiết 1

I. Ổn định tổ chức

II. Kiểm tra bài cũ

III. Dạy bài mới

1. Giới thiệu bài: Giới thiệu trực tiếp hoặc gián tiếp bằng tranh, ảnh, clip,...

2. Dạy chữ cái học dấu thanh

a) Nhận diện chữ/ dấu thanh mới

- Hướng dẫn HS nhận dạng (p.tích) chữ ghi âm/ dấu thanh và phát âm.

- HS tìm chữ / dấu thanh trong bộ chữ để ghép và đọc to những tiếng vừa ghép được.

- GV viết mẫu chữ viết thường và hướng dẫn HS quy trình viết vào bảng con.

Tiết 2

3. Luyện tập

- Luyện đọc âm/ dấu ghi thanh mới (CN, N, L)
- Luyện tô, viết chữ vào vở
- Luyện nghe – nói

III. Củng cố - Dặn dò

- Chỉ bảng hoặc SGK cho HS đọc theo
- Hướng dẫn HS tìm tiếng có âm/ thanh mới học
- Dặn dò HS học, làm bài và xem bài mới ở nhà.

2. Kiểu bài Âm - vần mới

Tiết 1

- I. Ổn định tổ chức
 - II. Kiểm tra bài cũ
 - III. Dạy bài mới
 1. Giới thiệu bài
 2. Dạy âm - vần mới
- Hướng dẫn HS nhận diện, phát âm, đánh vần.
 - Dạy HS ghép âm - vần mới: phân tích, đánh vần - đọc trơn.
 - Dạy từ ngữ ứng dụng.
 - Dạy viết bảng con: âm - vần - tiếng vừa học

Tiết 2

3. Hướng dẫn học sinh luyện tập

Luyện đọc câu/ bài ứng dụng

Luyện tô, viết vào vở

Luyện nghe – nói

III. Củng cố - Dặn dò

- GV chỉ bảng/ SGK cho HS theo dõi và đọc theo.

HS viết chữ ghi âm/ vần/ tiếng mới học trên bảng con và bảng lớp.

HS tìm tiếng có âm/ vần mới học trong các từ mà GV chuẩn bị sẵn hoặc trong vốn từ của mình.

Hs về nhà học bài và xem bài mới.

3. Kiểu bài Ôn tập

Tiết 1

I. Ổn định tổ chức

II. Kiểm tra bài cũ

III. Dạy bài mới

1. Hướng dẫn HS ôn tập theo bảng sơ đồ ôn tập trong SGK

* Đối với bài ôn tập về âm:

+ Cho HS thực hành ghép các âm đầu đã học ghi ở cột dọc và vần chỉ có nguyên âm ghi ở hàng ngang, đọc đúng các tiếng vừa ghép.

+ Cho HS thực hành ghép tiếng có nguyên âm ghi ở cột dọc và dấu thanh ghi ở hàng ngang, đọc đúng các tiếng vừa ghép.

* Đối với bài ôn tập về vần:

+ Cho HS thực hành ghép vần có âm chính ghi ở cột dọc và âm kết thúc ghi ở hàng ngang.

+ Nhận xét cấu tạo của các vần cùng loại, củng cố cách đánh vần, đọc vần.

2. Hướng dẫn HS luyện tập

a. Luyện đọc từ vựng

b. Luyện viết bảng

Tiết 2

c. Luyện đọc câu/ bài ứng dụng

d. Luyện viết vào vở

c. Luyện nghe – nói (kể chuyện)

III. Củng cố - Dặn dò

IV. Quy trình dạy học Tập viết

1. Quy trình dạy học Tập viết lớp 1

I. Ổn định tổ chức: ngoài các công việc thông lệ, GV cần kiểm tra đồ dùng tập viết của HS.

II. Kiểm tra bài cũ: cho học sinh viết các chữ, tiếng, từ của bài trước (1, 2 học sinh viết bảng lớp, cả lớp viết bảng con).

III. Bài mới:

1. Giới thiệu bài: Giáo viên giới thiệu trực tiếp, nói nhiệm vụ của giờ học (viết chữ gì hoặc tô chữ gì, viết vắn gì, tiếng, từ ngữ ứng dụng nào). GV cũng có thể treo bảng phụ viết sẵn nội dung bài tập viết để nêu nhiệm vụ của tiết học.

2. Hướng dẫn học sinh viết chữ cái (hoặc vắn hoặc tô chữ hoa).

-HDHS quan sát chữ mẫu (trên giấy rời phóng to hoặc trên bảng phụ viết sẵn) và nhận xét.

+ Nhận xét về hình dáng, kích thước chữ (cao mấy dòng?).

+ Chữ gồm mấy nét ? những nét gì ?

+ Giáo viên nêu quy trình viết chữ (vừa nói vừa tô chữ trong khung chữ).

+ GV viết mẫu (trên bảng lớp hoặc ở bảng phụ) cho HS xem.

+ Học sinh viết bảng con (đối với bài tập viết chữ thường); Đối với bài có yêu cầu tô chữ hoa, GV cho HS tô thử trên vở bài tập hoặc trên phiếu bài tập có các chữ hoa nét mờ.

3. Hướng dẫn học sinh viết từ ngữ ứng dụng:

+ Học sinh đọc từ ngữ ứng dụng.

+ HS quan sát từ ngữ ứng dụng, GV viết trên bảng phụ và trong vở tập viết.

+ Giáo viên viết mẫu từ ngữ ứng dụng trên bảng lớp cho học sinh xem.

+ Học sinh viết từ ứng dụng vào bảng con.

4. Hướng dẫn học sinh viết vào vở tập viết:

+ Giáo viên hướng dẫn học sinh viết từng phần, từng dòng theo mẫu chữ trong vở tập viết 1.

+ Giáo viên quan sát, hướng dẫn cho từng em cách cầm bút, đặt vở, ngồi đúng tư thế.

+ GV chấm, chữa bài (chấm một số bài tại lớp, nhận xét, sửa chữa những lỗi sai phổ biến).

IV. Củng cố, dặn dò:

+ Giáo viên nhận xét, biểu dương những học sinh viết đúng, viết đẹp.

+ Dặn học sinh về tiếp tục luyện viết phần luyện viết ở nhà.

2. Quy trình dạy - học tập viết 2

I. Ổn định tổ chức

II. Kiểm tra bài cũ

III. Bài mới

1. Giới thiệu bài.

2. Hướng dẫn học sinh viết chữ cái hoa:

- Hướng dẫn học sinh quan sát và nhận xét chữ cái viết hoa.

- Hướng dẫn HS quy trình viết chữ (trên khung chữ, trên dòng kẻ)

- Hướng dẫn học sinh tập viết trên bảng con .

3. Hướng dẫn viết ứng dụng :

- Giới thiệu cụm từ viết ứng dụng, kết hợp giảng nghĩa.

- Hướng dẫn HS cách nối từ chữ viết hoa sang chữ viết thường.

- Hướng dẫn học sinh quan sát và nhận xét về cách viết từ ngữ, câu ứng dụng (chú ý những điểm quan trọng như : độ cao, cách nối các nét chữ, khoảng cách giữa các chữ, chỗ đặt dấu thanh.)

-Hướng dẫn học sinh viết chữ ứng dụng (vào bảng con).

4. Hướng dẫn học sinh viết vào vở tập viết.

5. Chấm, chữa bài.

IV. Củng cố, dặn dò.

3. Quy trình dạy - học tập viết lớp 3

I. Ổn định tổ chức

II. Kiểm tra bài cũ

-Giáo viên đọc cho học sinh viết chữ hoa, tên riêng (ở bài trước) - Nhận xét sửa chữa.

-Nhận xét bài tập viết của HS đã chấm ở nhà.

III. Dạy bài mới:

1. Giới thiệu bài: các cách

+ Giáo viên nêu yêu cầu của tiết học.

+ Cho học sinh đọc nội dung bài trong sách giáo khoa sau đó nói rõ thêm về yêu cầu của tiết học.

2. Hướng dẫn HS luyện viết trên bảng con

- Luyện viết chữ hoa:

+ Giáo viên viết mẫu, nhắc lại cách viết.

+ Học sinh tập viết trên bảng con.

+ Nhận xét, uốn nắn

- Luyện viết câu ứng dụng

+ Học sinh đọc câu ứng dụng (sách giáo khoa).

+ GV giúp học sinh hiểu nội dung câu ứng dụng.

+ HDHS viết trên bảng chữ hoa hoặc tên riêng.

+ Nhận xét, uốn nắn về chữ viết.

- Hướng dẫn học sinh viết vào vở tập viết: Giáo viên nhắc nội dung, yêu cầu viết số dòng.

- Chấm chữa bài ; chấm 5 – 7 bài, nêu nhận xét để học sinh rút kinh nghiệm.

IV. Củng cố, dặn dò : Nhận xét tiết học. Nhắc HS luyện viết ở nhà.

IV. Quy trình dạy học Tập đọc

1. Quy trình dạy Tập đọc lớp 1

Tiết 1

I. Ôn định: 1 phút

II. KTBC: 4 – 5 phút

- Hình thức thực hiện: yêu cầu HS đọc 1 đoạn hoặc cả bài và trả lời câu hỏi về nội dung bài.

- GV nhận xét.

III. Bài mới: 24 – 25 phút

1. Giới thiệu bài: 1 phút

- Hình thức thực hiện: GV dùng tranh hoặc ảnh giới thiệu bằng cách đặt bài tập đọc trong hệ thống chủ đề, để gợi tò mò, hứng thú cho HS. Hoặc đưa ra câu hỏi nêu vấn đề nhằm kích thích cho HS.

2. Hướng dẫn luyện đọc:

- GV đọc mẫu hoặc HS giỏi đọc mẫu.

* Luyện đọc tiếng, từ ngữ:

- Phát âm tiếng, từ khó hoặc dễ lẫn kết hợp phân tích tiếng, giải nghĩa từ khó

* Luyện đọc câu:

- GV chỉ cho HS đọc trơn từng câu

- Đọc nối tiếp từng câu.

* Luyện đọc đoạn bài

- HS đọc nối tiếp đoạn trong nhóm.

- Cho HS đọc bài Cá nhân- Nhóm - Tổ ĐT

- Cho HS thi đọc - Nhận xét, tuyên dương.

3. Ôn các vần:

* Tìm tiếng trong bài có vần,

- Đọc các tiếng chứa vần ;

- Phân tích tiếng;

* Tìm tiếng ngoài bài có vần

- HS Tìm tiếng có vần ở ngoài bài học (có thể tìm trong sách, báo ..)

- Đọc những từ, tiếng chứa vần

* Nói câu chứa vần

IV. Củng cố - Dặn dò

4.1. Củng cố: 2 – 3 phút

- HS nhắc lại bài.

- HS đọc lại bài.

4.2. Nhận xét – dặn dò: 2 phút

- GV nhận xét tiết học.

- Dặn dò HS đọc tốt bài. Chuẩn bị tiết sau.

Tiết 2

I. Ổn định: 1 phút

II. KTBC: 4 – 5 phút

- HS nhắc lại bài tiết 1.

- GV nhận xét.

(tiếp tiết 1)

4. Tìm hiểu bài đọc và luyện nói

a. Luyện đọc:

- HS đọc lại các từ (cá nhân, nhóm hai, nhóm bàn...)

- GV chỉnh sửa.

b. Tìm hiểu bài:

- HS luyện đọc bài ở SGK và trả lời câu hỏi:

+ Yêu cầu HS mở SGK đọc thầm cả bài.

+ GV gọi HS đọc bài SGK (Đọc câu, đoạn trả lời câu hỏi)

- Tìm hiểu trả lời câu hỏi.

+ HS quan sát tranh tìm hiểu nội dung bài

+ (GV nêu câu hỏi gợi ý hướng dẫn HS quan sát tranh).

- GV đọc lại bài lần 2.

- Vài HS đọc lại bài.

Nghỉ giữa tiết 5 phút

c. Luyện nói:

- GV nêu yêu cầu của bài luyện nói (Hoặc gọi HS đọc yêu cầu).

- HS luyện nói theo yêu cầu: Cá nhân, cặp 2 HS hỏi đáp (Đối với HS trung bình, yếu GV gợi ý để HS luyện nói).

- Lớp nhận xét.

- GV nhận xét.

IV. Củng cố - Dặn dò

4.1 Củng cố: 2- 3 phút

- HS nhắc lại bài.

- Liên hệ - giáo dục.

4.2. Nhận xét – dặn dò: 2 phút

- GV nhận xét tiết học.

- Dặn HS về nhà xem lại bài. Chuẩn bị tiết sau.

2. Quy trình dạy học Tập đọc lớp 2- 3

I. Ổn định tổ chức lớp:

II. Kiểm tra bài cũ:

- Gọi HS đọc bài cũ kết hợp trả lời câu hỏi

- GV nhận xét, đánh giá; tóm tắt nội dung chính của bài học trước.

III. Bài mới:

1. Giới thiệu bài: GV giới thiệu bài, ghi đầu bài lên bảng.

2. Luyện đọc:

a. Đọc mẫu:

- Giáo viên đọc mẫu lần 1, giới thiệu tác giả, hướng dẫn đọc.

b. Đọc kết hợp giải nghĩa từ:

* Đọc chú giải, giải nghĩa từ khó, từ mới.

* Đọc câu - hướng dẫn đọc đúng tiếng, từ khó (luyện phát âm)

GV ghi lên bảng những lỗi sai phổ biến của HS cho HS phát âm lại GV sửa sai cho HS, cho HS đọc lại từ đó đồng thanh, cá nhân.

* Đọc đoạn: Chia đoạn, cá nhân đọc đoạn nối tiếp, hướng dẫn đọc ngắt hơi câu, đoạn, giọng.

* Đọc nhóm: GV chia nhóm theo số đoạn trong bài

Đọc đoạn trong nhóm, thi đọc cá nhân (nhóm), bình chọn.

* Đọc đồng thanh: Đọc đồng thanh một đoạn hay cả bài (nếu đoạn, bài không có lời thoại).

3. Tìm hiểu bài:

- Yêu cầu học sinh đọc câu, đoạn có nội dung tìm hiểu để trả lời câu hỏi.

- GV nhận xét kết hợp giảng nội dung bài.

- Đặt câu hỏi giúp học sinh rút ra nội dung bài. Cho HS nhắc lại nội dung bài.

4. Luyện đọc lại:

- GV hoặc HS đọc mẫu bài lần 2, cho HS đọc đoạn trong nhóm; đọc phân vai trong nhóm hoặc diễn cảm.

- cho HS thi đọc.

- GV nhận xét tuyên dương (với bài học thuộc lòng GV hướng dẫn trên bảng phụ hoặc sách giáo khoa).

IV. Củng cố - Dặn dò:

1. Củng cố: 2- 3 phút

- HS nhắc lại bài.

- Liên hệ - giáo dục.

2. Nhận xét – dặn dò: 2 phút

- GV nhận xét tiết học.
- Dặn HS về nhà xem lại bài. Chuẩn bị tiết sau.

3. Quy trình dạy học Tập đọc lớp 4-5

I. Ổn định tổ chức lớp:

II. Kiểm tra bài cũ:

- Cho HS đọc bài đã học ở tiết trước.

III. Bài mới:

1. Giới thiệu bài: GV giới thiệu bài, ghi đầu bài lên bảng. HS mở sách giáo khoa.

2. Luyện đọc đúng:

- Đọc mẫu: HS khá giỏi đọc hoặc GV đọc.

- Chia đoạn

- Hướng dẫn đọc

- Đọc đoạn nối tiếp:

Lần 1: Đọc nối tiếp đoạn, luyện phát âm: từ khó ghi trên bảng.

Lần 2: Đọc nối tiếp đoạn - giải nghĩa từ khó - Đọc chú giải - Đọc câu dài.

Lần 3: Đọc trong nhóm theo đoạn

- Hướng dẫn đọc đoạn

- HS khá đọc

- GV đọc lại.

3. Tìm hiểu bài:

- Đọc đoạn, câu + trả lời câu hỏi SGK, rút ra nội dung bài.

4. Đọc diễn cảm:

- GV đọc mẫu

- HS đọc từng đoạn có hướng dẫn đọc (có bảng phụ ghi đoạn, bài)
- Đọc diễn cảm trong nhóm, chọn đoạn thi đọc diễn cảm/ Học thuộc lòng nếu là thơ.
- Chốt lại nội dung bài, cho HS ghi nội dung bài. Ghi bảng.

IV. Củng cố - Dặn dò:

1. Củng cố: 2- 3 phút

- HS nhắc lại bài.
- Liên hệ - giáo dục.

2. Nhận xét – dặn dò: 2 phút

- GV nhận xét tiết học.
- Dặn HS về nhà xem lại bài. Chuẩn bị tiết sau.

VI. Quy trình dạy học Chính tả

1. QUY TRÌNH DẠY HỌC TẬP CHÉP

I. Ổn định tổ chức lớp:

II. Kiểm tra bài cũ:

III. Dạy bài mới:

1. Giới thiệu bài:

2. Hướng dẫn học sinh tập chép:

- GV viết bảng đoạn văn cần chép (bảng chữ viết thường)
- 2,3 HS nhìn bảng đọc thành tiếng đoạn văn.
- GV chỉ trước cho HS đọc những tiếng các em dễ viết sai.
- HS tự chép vào vở. (GV hướng dẫn HS cách ngồi viết, cầm bút, đặt vở..)
- HS cầm bút chì trong tay chuẩn bị chữa bài – GV đọc, chỉ từng chữ trên bảng để học sinh soát lại. GV dừng lại ở những chữ khó viết, đánh vần lại tiếng đó.

Sau mỗi câu, GV hỏi xem có sai lỗi không. GV hướng dẫn HS gạch chân chữ viết sai, sửa bên lề vở.

- GV chữa trên bảng những lỗi phổ biến. Hướng dẫn HS tự ghi lỗi ra lề vở, phía trên bài lề vở.

- HS đổi vở, chữa lỗi cho nhau – GV chấm tại lớp một số vở, mang số còn lại về nhà chấm.

3. Hướng dẫn HS làm bài tập chính tả:

IV. Củng cố, dặn dò:

4.1. Củng cố

- GV khen những HS học tập tốt, chép bài chính tả đúng đẹp.

- Nếu còn thời gian, có thể cho học sinh làm bài tập hoặc chơi trò chơi củng cố.

4.2. Dặn dò

- Yêu cầu HS về nhà chép lại đoạn văn cho đúng, sạch, đẹp.

2. QUY TRÌNH DẠY HỌC CHÍNH TẢ NGHE – VIẾT

I. Ổn định tổ chức lớp:

II. Kiểm tra bài cũ:

- HS nghe, viết lại những từ còn viết sai nhiều ở tiết trước.

- GV nhận xét, đánh giá.

- GV chữa một số lỗi chính tả cơ bản HS hay mắc phải.

III. Dạy bài mới:

1. Giới thiệu bài:

2. Hướng dẫn HS viết chính tả:

- GV đọc toàn bài viết cho HS nghe trước khi viết.

- Hướng dẫn HS nhận xét về các hiện tượng chính tả cần chú ý trong bài.

- Tổ chức cho HS luyện viết những từ dễ viết sai chính tả.

- Đọc cho HS nghe viết từng câu hay từng cụm từ theo tốc độ viết quy định

- Đọc toàn bài cho HS soát lỗi.

3. Chấm và chữa bài:

4. Hướng dẫn làm bài tập chính tả:

IV. Củng cố - dặn dò:

4.1. Củng cố

- GV khen những HS học tập tốt, chép bài chính tả đúng đẹp.

- Nếu còn thời gian, có thể cho học sinh làm bài tập hoặc chơi trò chơi củng cố.

4.2. Dặn dò

- Yêu cầu HS về nhà chép lại đoạn văn cho đúng, sạch, đẹp.

3. QUY TRÌNH DẠY HỌC CHÍNH TẢ NHỚ - VIẾT

I. Ổn định tổ chức lớp:

II. Kiểm tra bài cũ:

- HS nghe, viết lại những từ còn viết sai nhiều ở tiết trước.

- GV nhận xét, đánh giá.

- GV chữa một số lỗi chính tả cơ bản HS hay mắc phải.

III. Dạy bài mới:

1. Giới thiệu bài:

2. Hướng dẫn HS viết chính tả:

- Cho HS ôn lại đoạn cần viết

- Hướng dẫn HS nhận xét về các hiện tượng chính tả cần chú ý trong bài.

- Tổ chức cho HS luyện viết những từ dễ viết sai chính tả.

- Đọc cho HS nghe viết từng câu hay từng cụm từ theo tốc độ viết quy định

- Đọc toàn bài cho HS soát lỗi.

3. Chấm và chữa bài:

4. Hướng dẫn làm bài tập chính tả:

IV. Củng cố - dặn dò:

4.1. Củng cố

- GV khen những HS học tập tốt, chép bài chính tả đúng đẹp.
- Nếu còn thời gian, có thể cho học sinh làm bài tập hoặc chơi trò chơi củng cố.

4.2. Dặn dò

- Yêu cầu HS về nhà chép lại đoạn văn cho đúng, sạch, đẹp.
-

VII. Quy trình dạy học Kể chuyện

1. QUY TRÌNH GIỜ DẠY KỂ CHUYỆN (LỚP 2-3) (Lớp 3: 0,5 tiết)

I. Ổ định tổ chức

II. Kiểm tra bài cũ

III. Bài mới

1. Giới thiệu câu chuyện

2. Kể chuyện:

* Xác định yêu cầu:

- HS đọc yêu cầu phần kể chuyện.

* GV kể mẫu

- GV yêu cầu HS Quan sát tranh và trả lời câu hỏi gợi ý;
- Hướng dẫn HS kể từng tranh theo gợi ý;

* Kể trong nhóm:

- HS kể trong nhóm từng tranh;
- Cho HS thi kể từng tranh;

* Kể trước lớp:

- Gọi HS khá giỏi kể toàn bộ câu chuyện;
- GV tổng kết rút ra ý nghĩa của câu chuyện.

IV. Củng cố- dặn dò:

- GV cho HS nhắc lại toàn bộ nội dung câu chuyện.

- GV nhắc lại nội dung, ý nghĩa câu chuyện.
- Dặn HS về nhà luyện kể lại câu chuyện cho bạn bè, người thân nghe.
 - Quan sát trước tranh của câu chuyện tiết sau.

2. QUY TRÌNH GIỜ DẠY KỂ CHUYỆN (LỚP 4 - 5)

2.1. DẠY BÀI NGHE - KỂ LẠI CÂU CHUYỆN VỪA NGHE TRÊN LỚP

I. Ổ định tổ chức

II. Kiểm tra bài cũ

III. Bài mới

- Giới thiệu bài:

* HS nghe kể chuyện:

- GV kể mẫu lần 1
- GV kể lần 2 kết hợp tranh, ảnh.

* HS tập kể chuyện:

- Kể từng đoạn nối tiếp nhau trong nhóm.
- Kể toàn bộ câu chuyện trong nhóm
- Kể toàn bộ câu chuyện trong lớp.

* HS tìm hiểu nội dung, ý nghĩa câu chuyện.

- Nói về nhân vật chính
- Nói về ý nghĩa câu chuyện

IV. Củng cố - dặn dò:

2.2. DẠY BÀI KỂ CHUYỆN ĐÃ NGHE, ĐÃ HỌC, ĐÃ CHỨNG KIẾN HOẶC THAM GIA

I. Ổ định tổ chức

II. Kiểm tra bài cũ

III. Bài mới

a. Giới thiệu bài:

b. Hướng dẫn HS tìm những câu chuyện phù hợp với yêu cầu của tiết học (Theo gợi ý sách giáo khoa)

c. HS tập kể chuyện:

- Kể chuyện trong nhóm.

- Kể chuyện trước lớp.

d. HS trao đổi với nhau về nội dung, ý nghĩa của câu chuyện.

- Nói về nhân vật chính

- Nói về ý nghĩa câu chuyện

IV. Củng cố - dặn dò:

VIII. Luyện từ và câu

1. QUY TRÌNH GIỜ DẠY LUYỆN TỪ VÀ CÂU (LỚP 2- 3)

I. Ổn định tổ chức lớp:

II. Kiểm tra bài cũ:

III. Tiến trình bài dạy:

1. Giới thiệu bài:

2. Hướng dẫn bài tập:

Bài 1:

- Cho HS đọc yêu cầu của bài

- GV hướng dẫn HS làm mẫu;

- Yêu cầu HS làm bài - HS nhận xét, sửa chữa bài.

- GV nhận xét, giảng những từ ngữ cần thiết hoặc nội dung bài.

- Yêu cầu HS chữa bài vào vở.

(Các bài còn lại GV hướng dẫn HS thực hiện các bước tương tự như bài trên. Tùy theo nội dung từng bài cụ thể).

IV. Củng cố - Dặn dò:

- GV củng cố nội dung bài

- Nhắc HS về nhà học bài và làm bài tập theo yêu cầu của bài.

2. QUY TRÌNH GIỜ DẠY LUYỆN TỪ VÀ CÂU (LỚP 4 - 5)

I. Ổn định tổ chức lớp:

II. Kiểm tra bài cũ:

III. Tiến trình bài dạy:

1. Giới thiệu bài:

A. Đối với loại bài dạy lý thuyết:

* Giới thiệu bài

* Hình thành khái niệm:

- Phân tích các ngữ liệu bằng các phương pháp dạy học

- Ghi nhớ kiến thức:

- Cho HS đọc thầm rồi nhắc lại phần ghi nhớ trong SGK

* Hướng dẫn luyện tập:

- GV hướng dẫn HS là các bài luyện tập thực hành.

* Củng cố - dặn dò:

- Chốt lại những kiến thức, kĩ năng cần nắm vững.

- Nhận xét tiết học.

- Nêu yêu cầu thực hành ở nhà

B. Đối với loại bài thực hành:

- GV tổ chức hướng dẫn HS thực hành theo nội dung, yêu cầu của bài.
- Củng cố khắc sâu nội dung bài.

IX. Quy trình dạy học Tập làm văn

1. QUY TRÌNH GIỜ DẠY TẬP LÀM VĂN LỚP 2

I. Ổn định tổ chức lớp:

II. Kiểm tra bài cũ:

- Cho HS đọc lại câu, đoạn văn đã viết hoàn chỉnh ở nhà của tiết học trước

III. Tiến trình bài dạy:

1. Giới thiệu bài – ghi đầu bài lên bảng.

2. Hướng dẫn làm bài tập:

Phương pháp đàm thoại hoặc nhóm (Tuỳ theo từng bài giáo viên lựa chọn cho phù hợp)

Bài 1:

- Cho HS nêu yêu cầu, Giáo viên ghi đề bài 1 lên bảng.
- GV hướng dẫn HS phân tích đề bài.
- Cho HS đọc phần gợi ý
- Hướng dẫn cho HS làm từng phần ở gợi ý.
- Cho HS nói từng phần ở gợi ý 1
- GV chốt lại gợi ý 1 và chuyển sang gợi ý tiếp theo
- Cho HS luyện nói trong nhóm.
- Gọi HS luyện nói trước lớp
- HS và GV nhận xét và sửa chữa.
- GV kết luận và chuyển ý sang bài tiếp theo

Bài 2: Phương pháp thực hành

- Cho HS đọc yêu cầu của bài.
- Hướng dẫn HS phân tích đề bài.
- Yêu cầu HS viết bài vào phiếu bài tập hoặc vở nháp.
- GV theo dõi, giúp đỡ những HS yếu viết bài
- Gọi một số HS đọc bài viết của mình
- GV và HS nhận xét, chỉnh sửa
- GV thu bài về nhà chấm.
- GV đọc cho HS nghe bài văn mẫu.

IV. Củng cố - dặn dò:

- GV củng cố nội dung bài, nhận xét tiết học
- Hướng dẫn HS bài tập về nhà.
- Dặn dò HS về nhà học bài, làm hoàn chỉnh bài và chuẩn bị bài sau.

2. QUY TRÌNH DẠY PHÂN MÔN TẬP LÀM VĂN LỚP 3

I. Ổn định lớp :

- Cho HS hát .

II. Kiểm tra bài cũ:

- GV yêu cầu HS đọc lại câu , đoạn văn đã viết hoàn chỉnh ở nhà của tiết học trước (hoặc nhắc lại những nội dung cần ghi nhớ về kiến thức kĩ năng ở bài học trước).

- Lớp theo dõi , nhận xét .
- GV nhận xét , ghi điểm .

III. Dạy bài mới:

a. Giới thiệu bài:

- GV giới thiệu tên bài (giới thiệu trực tiếp hoặc gián tiếp).
- GV ghi tựa bài lên bảng , HS nhắc lại tựa bài.

b. Bài mới :

* Hướng dẫn làm bài :

- GV hướng dẫn HS thực hiện lần lượt từng bài tập trong SGK dựa theo những biện pháp nhằm đạt được mục đích, yêu cầu của tiết Tập làm văn.

- Chú ý đặc trưng của từng tiết dạy : rèn nghe - nói - đọc - viết hoặc những hình thức khác nhau nhằm đạt được mục tiêu , yêu cầu tiết dạy.

IV. Củng cố - dặn dò:

- GV chốt lại những kiến thức , kĩ năng cần nắm vững ở bài tập làm văn.

- Nhắc HS về nhà học bài,xem lại bài, làm bài tập theo yêu cầu của bài.

- Chuẩn bị bài sau.

- Nhận xét tiết học.

3. QUY TRÌNH GIỜ DẠY TẬP LÀM VĂN LỚP 4 - 5

I. Ổn định tổ chức lớp:

II. Kiểm tra bài cũ:

III. Dạy bài mới:

A. Đối với loại bài dạy lý thuyết:

* Giới thiệu bài:

- GV nêu yêu cầu của tiết học (chú ý làm nổi bật mối quan hệ nội dung tiết học này với tiết học khác.

* Hình thành khái niệm:

- Phân tích ngữ liệu: hướng dẫn phân tích ngữ liệu

- Ghi nhớ kiến thức: Cho HS đọc thầm và nhắc lại ghi nhớ SGK.

* Hướng dẫn luyện tập: hướng dẫn HS luyện tập thực hành.

* Củng cố - Dặn dò:

- Chốt lại những kiến thức kĩ năng cần nắm vững.

- Nhận xét tiết học.

- Nêu những yêu cầu cần thực hành ở nhà.

B. Đối với loại bài thực hành:

- Giới thiệu bài:
- GV hướng dẫn HS thực hành làm các bài tập theo yêu cầu của từng bài.
- GV - HS nhận xét, sửa sai.

IV. Củng cố - Dặn dò:

- GV củng cố nội dung bài, dặn dò cho bài sau